TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG
Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày: 17-5-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ S VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ S VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Mai Thanh Liêm.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Trần Thị Thu Thảo

2. Ông Nguyễn Hoàng Trung

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Huỳnh Thanh An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang và điểm cầu thành phần Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 27-4-2023, đối với:

- *Bị cáo*:

1. Lý Văn T, sinh năm 1972, tại tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: Khóm N, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; tạm trú: ấp B, xã T, huyện P, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn T và bà Trịnh Thị Kim A; có vợ tên Phan Thị Tvà 01 con; tiền sự; tiền án: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Phạm Trọng S (N), sinh năm 1986, tại tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện P, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn

T và bà Phan Thị Trường K; có vợ tên Lê Thị T và 04 con; tiền sự; tiền án: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Bị hại*:

1. **Anh Nguyễn Thanh X**, sinh năm 1989; nơi cư trú: ấp X, xã M, huyện P, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

2. **Anh Lý Văn V**, sinh năm 1970; nơi cư trú: Khóm N, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; tạm trú: ấp B, xã T huyện P, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. **Ông Phạm Văn T**, sinh năm 1961; địa chỉ: ấp B, xã T, huyện P, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

2. **Chị Phan Thị T**, sinh năm 1984; địa chỉ: ấp B, xã T, huyện P, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

3. **Anh Trần Văn H**, sinh năm 1994; địa chỉ: ấp P, xã Đ, huyện C tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

4. **Chị Phan Thị Huyền C**, sinh năm 1994; địa chỉ: ấp X, xã M huyện P, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn T chung sống như vợ chồng với chị Phan Thị T vào khoảng năm 2010. Năm 2020, T và chị T xảy ra mâu thuẫn về tranh chấp ranh đất với hộ gia đình ông Phạm Văn T. Ngày 12-02-2022, ông T cùng với Phạm Trọng S (con ruột ông T), Nguyễn Thanh X (con rể ông T) và anh Trần Văn H tiến hành xây dựng hàng rào bằng bê tông trên phần đất tranh chấp.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T đến phản đối việc xây hàng rào, nên hai bên xảy ra cự cãi lớn tiếng. Lúc này, X dùng tay đánh trúng vào mặt của T 02 cái, T đi về nhà và gọi điện thoại cho anh ruột là Lý Văn V và nói cho V biết sự việc bị X đánh như nêu trên. Khoảng 15 phút sau, V mang theo 01 cái búa dài 36cm (cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại) đến gặp T. Khi thấy V đến, T lấy 01 con dao bằng kim loại

dài 34cm, giấu phía sau lưng quần, cả hai đi đến cổng nhà ông T. Khi đến nơi, T gặp X đang cầm giá (xẻng) để trộn hồ, cả 02 cự cãi, cầm giá tiến đến đánh vào người T, T đưa tay trái lên đỡ, X đánh tiếp 01 cái trúng vào vùng bả vai bên phải. T lấy dao giấu sau lưng ra cầm trên tay phải, tiến về phía X, X lùi lại phía sau và bị té ngã, T dùng dao chém 01 cái từ tên xuống vào người X, X đưa tay trái lên đỡ nên bị thương, chảy máu.

Lúc này, S đang làm ở phía sau, cầm 01 cái giá (xẻng) loại đào đất bằng kim loại dài 1,20m, chạy đến chỗ T và X. Thấy S cầm giá chạy đến nên V cầm búa đánh nhau với S, V đánh trúng vào ngón tay cái bên trái của S gây chảy máu và trúng vào vùng ngực gây trầy xước. S dùng giá (xẻng) đánh trúng vào vùng hạ sườn trái, gối trái của V gây thương tích. Sự việc được mọi người can ngăn, đưa V, X đi cấp cứu, điều trị thương tích, trình báo chính quyền địa phương. Tiếp nhận tố giác, Công an xã Tân Hòa Thành đến xác minh vụ việc ban đầu, thu giữ vật chứng, chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phước. Ngày 22-02-2022, T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phước đầu thú và giao nộp con dao chém anh X.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 136/2022/TgT ngày 10-5-2022 của Trung tâm Pháp y Tiền Giang, kết luận thương tích của Nguyễn Thanh X, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương trùng sẹo mổ từ 1/3 dưới sau đến trước cẳng tay trái, sẹo nằm ngang; sẹo mổ dọc 1/3 giữa sau cẳng tay trái; sẹo vết thương khuỷu tay trái; gãy 1/3 dưới thân xương quay trái; đứt gân cơ cánh tay quay, dạng dài duỗi ngắn, duỗi dài ngón I, duỗi cổ tay quay dài, duỗi cổ tay quay ngắn, duỗi chung các ngón, duỗi ngón V; đã phẫu thuật, di chứng cứng khớp liên đốt ngón I bàn tay trái.

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 17%.

3. Kết luận khác: Xác định thương tích do vật sắc gây nên; sẹo mổ dọc 1/3 giữa sau cẳng tay trái, thương tích do phẫu thuật gây nên.

Qua điều tra xác định: Thương tích trên là do Lý Văn T dùng 01 con dao bằng kim loại, tổng chiều dài 34cm, sắc bén 01 bề, chém từ trên xuống, khi anh X đang ở tư thế ngã ngữa dưới đất, đang ngồi, nên đưa tay lên đỡ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 178/2022/TgT ngày 21-6-2022 của Trung tâm Pháp y Tiền Giang kết luận thương tích Lý Văn V, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thay đổi sắc tố da vùng hạ sườn trái đường nách giữa; sẹo vết thương mặt ngoài gối trái; gãy mâm chày trái đã điều trị phục hồi tốt không cứng khớp gối.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 14%.

3. Kết luận khác: Xác định thương tích do vật sắc gây nên.

Qua điều tra xác định: Thương tích trên là do Phạm Trọng S dùng 01 cái giá (xẻng) loại dùng đào đất, dài 1,20m, cán và lưỡi bằng kim loại đánh gây nên.

Đối với Lý Văn T, trên thân thể có những dấu vết sau: vết thương ở cẳng tay trái, kích thước (2,5x 0,1)cm; vết thương trước ngực bên phải gần bả vai bên phải, kích thước (1,5x 0,2)cm; vết thương phía sau tai phải có dấu sây xát; vết thương bầm ở trước ngực trái. Đây là thương tích do Nguyễn Thanh X dùng giá (xẻng) loại để trộn hồ xây dựng, dài 1,15m, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại đánh gây nên. T không đến cơ sở y tế điều trị, từ chối giám định tỷ lệ thương tích.

Đối với Phạm Trọng S, trên thân thể có những dấu vết sau: sẹo dài 1,5cm mặt ngoài đốt ngón I bàn tay trái; sẹo dài 2cm trên ngực. Đây là thương tích do Lý Văn V dùng búa đánh gây nên. S không đến cơ sở y tế điều trị, từ chối giám định tỷ lệ thương tích.

Về vật chứng, đồ vật bị thu giữ gồm:

- 01 *(một)* con dao bằng kim loại, tổng chiều dài 34cm; phần cán bằng kim loại, tròn dài 09cm, đường kính 02cm; phần lưỡi bằng kim loại dài 25cm, mũi nhọn, lưỡi sắc bén, nơi có bản rộng nhất là 3,3cm, thân lưỡi dao bị rỉ sét, đã qua sử dụng;

- 01 *(một)* cái búa, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại sắt, sắc bén 01 bên, phần lưỡi sắc bén dài 06cm, tổng chiều dài 36cm, đã bị gãy cán gỗ;

- 01 *(một)* cái giá (xẻng) đào đất có tổng chiều dài cán và lưỡi là 1,20m, cán bằng sắt dài 90cm, lưỡi bằng kim loại dài 30cm, đã rỉ sét, qua sử dụng;

- 01 *(một)* giá trộn hồ có tổng chiều dài 1,15m, lưỡi bằng kim loại sắt có bám dính xi măng dài 40cm, rộng 21,5cm, cán giá bằng cây tre khô dài 75cm, đường kính cán 3,3cm, giá đã qua sử dụng.

Về dân sự: Nguyễn Thanh X, Lý Văn V có đơn tự nguyện không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận: Do có mâu thuẫn từ việc tranh chấp ranh đất, vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12-02-2022, tại ấp Tư, xã Tân Hòa Thành, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, sau khi bị anh Nguyễn Thanh X đánh vào mặt 02 cái và dùng giá (xẻng) loại trộn hồ xây dựng, đánh trúng vào người thì Lý Văn T đã dùng 01 con dao bằng kim loại, tổng chiều dài 34cm, sắc bén 01 bề, chém anh X theo hướng từ trên xuống, khi anh X đang ở tư thế ngã ngữa dưới đất, anh X đưa tay trái lên đỡ nên bị đứt gân cơ tay quay, gãy 1/3 dưới thân xương quay, tỷ lệ giám định thương tích là 17%. Khi T đang thực hiện hành vi chém anh X, thì Phạm Trọng S (anh vợ của X), cầm 01 cái giá (xẻng) loại đào đất bằng kim loại dài 1,2m chạy đến thì Lý Văn V dùng 01 cái búa cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại dài 36cm đánh vào người S nên S dùng giá (xẻng) đào đất đánh lại trúng vào đầu gối chân trái của anh V gây gãy mâm chày, tỷ lệ thương tích giám định là 14%.

Bị hại anh Nguyễn Thanh X khai nhận bị cáo T dùng dao chém anh gây thương tích như bị cáo T khai.

Bị hại anh Lý Văn V khai nhận bị cáo S dùng giá (xẻng) đánh anh gây thương tích như bị cáo S khai.

Người làm chứng là ông Phạm Văn T khai nhận: S là con ruột của ông, anh X là con rễ của ông. Ngày 12-02-2022, S, anh X, anh H đang làm hàng rào cho ông thì Lý Văn T (chồng chị Phan Thị T) đến nhà ông chửi, không cho xây hàng rào. Lúc này, T đã say rượu nên vợ ông kêu T về, anh X dùng tay đẩy T về, không có đánh

T. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi ông đang ở trong nhà thì nghe tiếng la lớn ở trước nhà có chém nhau. Ông chạy ra thì thấy T cầm dao trên tay, X thì nằm trước sân, tay chảy máu, còn 01 thanh niên ông không biết tên đang đánh nhau với S. Ông đi đến nơi T thì T cầm dao doạ đòi chém ông nên ông lùi lại và bị té. Sau đó T và thanh niên mà ông không biết tên đi về nhà T. Xuyên được đưa đi cấp cứu. S bị thương nhẹ, không có đi bệnh viện, chỉ mua thuốc uống.

Người làm chứng là chị Phan Thị T khai nhận: Chị và Lý Văn T sống chung với nhau như vợ chồng, nhưng không có đăng ký kết hôn. Vào khoảng 18 giờ ngày 12-02-2022, chị đi làm về thì nghe gia đình nói T và anh của T là Lý Văn V với người bên gia đình của ông T ở kế nhà có xảy ra cự cãi, đánh nhau. Trong lúc đánh nhau thì T bị anh X dùng xẻng đánh vào ngực, T có đánh lại làm anh X bị thương, nhưng thương tích thế nào thì chị không rõ; anh V bị thương ở chân.

Người làm chứng là anh Trần Văn H khai nhận: Ngày 12-02-2022, anh đang làm hồ với S, anh X thì có một thanh niên nhà kế bên đã có uống rượu đi qua chỗ anh làm chửi gia đình S, nói là xây hàng rào lấn ranh. Anh nghe mẹ của S kêu thanh niên đó về, hết say rượu qua nói chuyện nên thanh niên đi về nhà. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, anh đang làm thì thấy thanh niên mặc áo sơ mi trắng và 01 thanh niên đi cùng đến trước cổng rào, anh có nghe cự cãi là nói làm hàng rào chiếm hết đất đường đi. Sau đó, anh có nghe tiếng của S, anh X la lớn là bị chém nên anh ra xem thì sự việc xảy ra xong, trên tay trái của anh X bị chảy máu và ngón tay cái của bàn tay trái của S bị chảy máu. Anh chở anh X đi cấp cứu, còn S không có đi bệnh viện. Lúc đánh nhau, do anh đứng cách đó khoảng 10m và bị khuất tầm nhìn nên anh không có trực tiếp nhìn thấy việc.

Người làm chứng là chị Phạm Thị Huyền C khai nhận: Chị là vợ anh Nguyễn Thanh . Khi anh X bị chém thì chị không có chứng kiến. Chị nghe anh X nói lại là lúc anh X đang làm hàng rào thì có 02 thanh niên trong đó có chồng chị T, còn người còn lại không biết là ai, cầm dao và búa tấn công anh X.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKSTP ngày 14-3-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước truy tố các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận về hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước đã truy tố đối với các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị Lý Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; bị cáo Phạm Trọng S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án, đề nghị tịch thu tiêu hủy :

- 01 *(một)* con dao bằng kim loại, tổng chiều dài 34cm; phần cán bằng kim loại, tròn dài 09cm, đường kính 02cm; phần lưỡi bằng kim loại dài 25cm, mũi nhọn, lưỡi sắc bén, nơi có bản rộng nhất là 3,3cm, thân lưỡi dao bị rỉ sét, đã qua sử dụng;

- 01 *(một)* cái búa, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại sắt, sắc bén 01 bên, phần lưỡi sắc bén dài 06cm, tổng chiều dài 36cm, đã bị gãy cán gỗ;

- 01 *(một)* cái giá (xẻng) đào đất có tổng chiều dài cán và lưỡi là 1,20m, cán bằng sắt dài 90cm, lưỡi bằng kim loại dài 30cm, đã rỉ sét, qua sử dụng;

- 01 *(một)* giá trộn hồ có tổng chiều dài 1,15 m, lưỡi bằng kim loại sắt có bám dính xi măng dài 40cm, rộng 21,5cm, cán giá bằng cây tre khô dài 75cm, đường kính cán 3,3cm, giá đã qua sử dụng.

Về dân sự: Ghi nhận anh X không yêu cầu bị cáo T, anh V không yêu cầu bị cáo S bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phước, Viện kiểm sát nhân dân

huyện Tân Phước, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Xuất phát từ mâu thuẫn tranh chấp ranh đất, vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12-02-2022, tại ấp Tư, xã Tân Hòa Thành, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, sau khi bị anh Nguyễn Thanh X đánh vào mặt 02 cái và dùng giá (xẻng) loại trộn hồ xây dựng, đánh trúng vào người thì Lý Văn T đã dùng 01 con dao chém anh Nguyễn Thanh X gây thương tích với tỷ lệ là 17%. Tại thời điểm T đang thực hiện hành vi chém anh X, thì Phạm Trọng S cầm 01 cái giá (xẻng) chạy đến thì Lý Văn V dùng 01 cái búa đánh vào người S nên S dùng giá (xẻng) đào đất đánh lại trúng vào đầu gối chân trái của anh V gây thương tích với tỷ lệ là 14%.

[3]. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Khi thực hiện hành vi của mình, các bị cáo hoàn toàn ý thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật, xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, nhưng do xuất phát từ ý thức xem thường pháp luật, bị cáo T đã có hành vi gây thương tích cho anh X; bị cáo S đã có hành vi gây thương tích cho anh V.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo T có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội, bị cáo T ra đầu thú; bị cáo là lao động chính trong gia đình, công việc không ổn định, thuộc hộ cận nghèo; bị hại anh X xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; anh X cũng có một phần lỗi, quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Bị cáo S có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo; bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo cáo nhiều con còn nhỏ tuổi; bị hại anh V xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại anh V cũng có một phần lỗi; quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt.

[6]. Do đó, Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời giáo dục, răn đe, đấu tranh, phòng ngừa chung.

[7]. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; nhà hai bị cáo ở liền kề nhau, các bị cáo và bị hại đã tự thương lượng, thỏa thuận được với nhau, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo lúc lượng hình. Xét các bị cáo có khả năng tự cải tạo, Hội đồng xét xử cần tạo điều kiện cho các bị cáo cải tạo tại địa phương, có điều kiện giúp gia đình, gắn kết tình làng nghĩa xóm và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, Hội đồng xét xử không cần thiết phải cách ly các bị cáo với xã hội mà giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội và cũng đủ tác dụng đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[8]. Đối với hành vi của Nguyễn Thanh X gây thương tích cho Lý Văn T và hành vi của Lý Văn V gây thương tích cho Phạm Trọng S, do bị cáo T và bị cáo S không đến cơ sở y tế điều trị, tự nguyện từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phước không xem xét xử lý hình sự, chuyển xử lý hành chính đối với X và V là có căn cứ.

[9]. Về vật chứng của vụ án:

- 01 *(một)* con dao bằng kim loại, tổng chiều dài 34cm; phần cán bằng kim loại, tròn dài 09cm, đường kính 02cm; phần lưỡi bằng kim loại dài 25cm, mũi nhọn, lưỡi sắc bén, nơi có bản rộng nhất là 3,3cm, thân lưỡi dao bị rỉ sét, đã qua sử dụng;

- 01 *(một)* cái búa, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại sắt, sắc bén 01 bên, phần lưỡi sắc bén dài 06cm, tổng chiều dài 36cm, đã bị gãy cán gỗ;

- 01 *(một)* cái giá (xẻng) đào đất có tổng chiều dài cán và lưỡi là 1,20m, cán bằng sắt dài 90cm, lưỡi bằng kim loại dài 30cm, đã rỉ sét, qua sử dụng;

- 01 *(một)* giá trộn hồ có tổng chiều dài 1,15m, lưỡi bằng kim loại sắt có bám dính xi măng dài 40cm, rộng 21,5cm, cán giá bằng cây tre khô dài 75cm, đường kính cán 3,3cm, giá đã qua sử dụng.

Đây là những công cụ phạm tội và công cụ các bị hại dùng để đánh các bị cáo, Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10]. Về dân sự: Anh X không yêu cầu bị cáo T, anh V không yêu cầu bị cáo S bồi thường thiệt hại, Hội đồng xét xử không xem xét.

[11]. Về án phí: Do các bị cáo bị kết án nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12]. Xét phân tích và đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, tuy nhiên Hội đồng xét xử không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mà cho các bị cáo hưởng án treo như đã nhận định ở phần trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Lý Văn T, Phạm Trọng S phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ dung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, đối với bị cáo Lý Văn T.

Xử phạt bị cáo Lý Văn T 02 (*hai*) năm 03 (*ba*) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (*bốn*) năm 06 *(sáu)* tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Tân Hoà Thành, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tân Hoà Thành, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo. Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm S vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình

sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ dung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, đối với bị cáo Phạm Trọng S.

Xử phạt bị cáo Phạm Trọng S 02 (*hai*) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (*bốn*) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Tân Hoà Thành, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo S có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tân Hoà Thành, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo. Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm S vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 *(một)* con dao bằng kim loại, tổng chiều dài 34cm; phần cán bằng kim loại, tròn dài 09cm, đường kính 02cm; phần lưỡi bằng kim loại dài 25cm, mũi nhọn, lưỡi sắc bén, nơi có bản rộng nhất là 3,3cm, thân lưỡi dao bị rỉ sét, đã qua sử dụng;

+ 01 *(một)* cái búa, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại sắt, sắc bén 01 bên, phần lưỡi sắc bén dài 06cm, tổng chiều dài 36cm, đã bị gãy cán gỗ;

+ 01 *(một)* cái giá (xẻng) đào đất có tổng chiều dài cán và lưỡi là 1,20m, cán bằng sắt dài 90cm, lưỡi bằng kim loại dài 30cm, đã rỉ sét, qua sử dụng;

+ 01 *(một)* giá trộn hồ có tổng chiều dài 1,15m, lưỡi bằng kim loại sắt có bám dính xi măng dài 40cm, rộng 21,5cm, cán giá bằng cây tre khô dài 75cm, đường kính cán 3,3cm, giá đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27-3-2023).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo T, S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo T, S, người bị hại anh Xuyên, anh Toàn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Công an huyện Tân Phước;
- Cơ quan THAHS huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thanh Liêm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**